TỈNH ỦY QUẢNG NGÃI * Số 282-BC/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 12 năm 2022*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2023

Phần thứ nhất
tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022

Năm 2022, tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động nhanh, lạm phát tăng, suy giảm kinh tế toàn cầu; tình hình chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Trong nước và tỉnh ta, trong những tháng đầu năm 2022 tình hình dịch bệnh và dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp; giá xăng dầu, nguyên vật liệu, các yếu tố đầu vào biến động mạnh, ảnh hưởng đến nhiều ngành, lĩnh vực; trong khi đó, thiên tai, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường;… gây nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân. Trong bối cảnh đó, các cấp ủy đảng, chính quyền đã đoàn kết, thống nhất, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chủ trương của Trung ương, của tỉnh, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, vừa tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị đạt được những kết quả khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực.

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

1.1. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng

Bám sát chủ trương của Trung ương, của tỉnh và tình hình thực tiễn, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đã kịp thời ban hành Chương trình công tác năm, quý, tháng, lịch công tác tuần và tổ chức thực hiện kịp thời, toàn diện, hiệu quả; phân công trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện, sâu sát trên các lĩnh vực; tăng cường công tác phối hợp; kịp thời sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các nghị quyết, quy chế, quy định, hướng dẫn… phù hợp với tình hình của tỉnh; làm rõ vai trò, trách nhiệm, mối quan hệ giữa các cơ quan; tăng cường phân cấp, phân quyền, kiểm soát quyền lực, khuyến khích, phát huy tính tích cực, chủ động, năng động, sáng tạo của cán bộ, công chức. Tổ chức 06 Hội nghị Tỉnh ủy và cán bộ chủ chốt; 36 cuộc họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 32 cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy để cho ý kiến, chỉ đạo, giải quyết các nội dung theo thẩm quyền; đối với các vấn đề mới, phức tạp, phát sinh, có tầm ảnh hưởng sâu rộng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tham vấn ý kiến của các cơ quan liên quan, phát huy dân chủ, thận trọng bàn bạc chặt chẽ, thống nhất, bảo đảm đúng thẩm quyền, quy định và tình hình thực tế của tỉnh.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với các cấp ủy, ngành, địa phương và đối thoại, tiếp dân để nắm tình hình, đôn đốc việc thực hiện và chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc. Đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy

trực thuộc đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo theo hướng xác định vai trò, trách nhiệm, sâu sát cơ sở; đồng thời, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị.

1.2. Công tác chính trị, tư tưởng được chú trọng thực hiện. Kịp thời định hướng thông tin, tuyên truyền bảo đảm phản ánh đầy đủ, toàn diện sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền. Quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, trọng tâm là các nghị quyết Hội nghị lần thứ tư, năm, sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Thông tin tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh; công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác thông tin đối ngoại; tình hình Nga-U-crai-na; kết quả phục hồi nền kinh tế sau đại dịch Covid-19….

Thường xuyên chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị.

Công tác nắm tình hình dư luận xã hội, các vấn đề nổi cộm, bức xúc được quan tâm chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả tạo sự đồng thuận, tin tưởng trong nhân dân. Ban Chỉ đạo 35 tỉnh tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động[1], xây dựng Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với các cơ quan liên quan[2] trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới… góp phần ổn định tư tưởng, tâm trạng xã hội, cổ vũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nỗ lực vượt qua khó khăn, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị trong năm.

1.3. Công tác tổ chức xây dựng Đảng đạt nhiều kết quả tích cực. Tổ chức bộ máy, cán bộ từng bước được kiện toàn; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên

Kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương của Trung ương về công tác tổ chức, cán bộ[3]; rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các nghị quyết, đề án, quy định, quy chế, kết luận về công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị phù hợp với quy định mới của Trung ương và tình hình thực tiễn

[1] Trang miền của Ban Chỉ đạo 35 tỉnh thu hút hơn 14.400 người thích và 16.550 người theo dõi.

Có 74 bài tham gia dự (01 bài đạt C toàn quốc) cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch lần thứ 2.

[2] Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

[3] Trọng tâm là: Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/02/2022 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ; Quy định số 58-QĐ/TW của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ; Quy định 65-QĐ/TW ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ; Quy định số 70-QĐ/TW về quản lý biên chế của hệ thống chính trị và số 71-QĐ/TW ngày 18/7/2022 về tổng biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;...

của tỉnh[4]. Hoàn thành công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và 2026 - 2031 và đề nghị Trung ương phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh theo phân cấp quản lý.

Hoàn thành kỳ thi tuyển dụng công chức, viên chức năm 2022; kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ ngạch cán sự lên chuyên viên, từ chuyên viên lên chuyên viên chính. Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh năm 2022; tổ chức 02 lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho 340 cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và tham gia quản lý năm 2022; cử 202 lượt cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh quản lý tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách cán bộ theo quy định. Công tác nhận xét, đánh giá, quy hoạch, sắp xếp, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ được thực hiện nền nếp, chặt chẽ, dân chủ, công khai, đúng quy định[5]. Công tác thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác cán bộ bảo đảm đúng quy định về bảo vệ chính trị nội bộ[6].

Tăng cường củng cố, xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành việc bầu cử trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố theo Đề án thí điểm mô hình "Dân tin – Đảng cử" ở các huyện Ba Tơ, Bình Sơn và Tư Nghĩa, với 192/192 thôn, tổ dân phố và triển khai nhân rộng Đề án ở các địa phương còn lại; 2.576 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở đã tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ 2022 - 2025, đạt tỷ lệ 100%. Ban hành Kế hoạch và tổ chức Lễ phát động phong trào thi đua xây dựng "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ cơ sở bốn tốt" giai đoạn 2022 – 2027. Công tác tạo nguồn phát triển đảng viên được chú trọng, toàn Đảng bộ tỉnh kết nạp 1.630 đảng viên mới vượt chỉ tiêu Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao[7].

1.4. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng được tăng cường. Quán triệt, cụ thể hóa triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các quy định, chỉ

[4] Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành: Nghị quyết về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án tạo nguồn cán bộ nữ, cán bộ trẻ và cán bộ người dân tộc thiểu số giữ các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý giai đoạn 2021-2030; Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cho hệ thống chính trị của tỉnh trong 05 năm, 10 năm, 20 năm đến; Quy chế về quản lý đào tạo lý luận chính trị trong hệ thống chính trị tỉnh; Quy định quản lý biên chế của hệ thống chính trị; Quy định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên và cho ý kiến xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng của Nhà nước thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quy định cụ thể hóa Quy định số 65-QĐ/TW ngày 28/4/2022 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ; Kết luận quy định tạm thời đưa cán bộ trẻ đang công tác ở các cơ quan của tỉnh có quy hoạch chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý về công tác ở cấp xã để chuẩn bị đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý 05 năm, 10 năm và 20 năm sau. Trình Ban Tổ chức Trung ương phê duyệt dự thảo Danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý hiện có trong hệ thống chính trị của tỉnh theo Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị. Đang rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; …

[5] Đã thực hiện quy trình bổ sung 01 Phó Bí thư Tỉnh ủy; giới thiệu nhân sự bầu 01 Phó Chủ tịch HĐND tỉnh; bổ sung 01 Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; giới thiệu nhân sự bầu Đại hội Tỉnh đoàn nhiệm kỳ 2022 - 2027, Đại hội Hội Cựu chiến binh tỉnh khóa VII; luân chuyển, điều động, phân công, bổ nhiệm, thỏa thuận bổ nhiệm đối với 33 cán bộ; thống nhất 04 cán bộ giữ chức danh kiêm nhiệm; thống nhất bổ sung 12 ủy viên ban chấp hành, 07 ủy viên ban thường vụ cấp huyện; chỉ định bí thư Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh và Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh; bổ sung 01 ủy viên Ban cán sự đảng UBND tỉnh, 01 ủy viên Đảng đoàn HĐND tỉnh.

[6] Kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với 69 trường hợp phục vụ đề bạt, bổ nhiệm; 512 trường hợp phục vụ công tác quy hoạch nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031; sưu tra 301 hồ sơ các loại.

[7] Quyết định giao chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới năm 2022 đối với các huyện, thị ủy, thành ủy và Đảng bộ Khối là 1.600 đảng viên.

thị, kết luận, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát[8]. Chuẩn bị chu đáo nội dung, tài liệu làm việc với các đoàn kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực[9]. Tiếp tục thực hiện Thông báo kết luận 798, 799 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới ban hành và triển khai thực hiện hoàn thành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2022; đã tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ; việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố liên quan đến dấu hiệu tội phạm về trật tự quản lý kinh tế, chức vụ; về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; về nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản…

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và ủy ban kiểm tra các cấp trong tỉnh xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tương đối toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 32, Điều lệ Đảng; số lượng các cuộc kiểm tra, giám sát tăng so với cùng kỳ năm 2021; Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh ủy và một số ủy ban kiểm tra cấp huyện đã chú trọng thực hiện nhiệm vụ trọng tâm là kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, trong đó có cấp ủy viên cùng cấp[10]. Đã chú trọng kiểm tra những lĩnh vực, vấn đề nổi cộm, bức xúc, dễ phát sinh tiêu cực như việc mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid -19; về đấu thầu thuốc chữa bệnh; về đầu tư công; việc thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy và các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng; việc thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm… Việc triển khai thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát cơ bản đúng quy trình, quy định; việc xem xét, xử lý kỷ luật trong Đảng đảm bảo đúng phương hướng, phương châm, nguyên tắc, thủ tục. Trong năm 2022, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp và chi bộ đã tiến hành kiểm tra 941 đảng viên (286 cấp ủy viên) và 493 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề 833 đảng viên (259 cấp ủy viên) và 397 tổ chức đảng; trong đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra 13 đảng viên (05 Tỉnh ủy viên) và 04 tổ chức đảng; giám sát 05 đảng viên (04 Tỉnh ủy viên) và 08 tổ chức đảng.

[8] Quán triệt Kết luận 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030; Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập kèm theo Quy định số 56 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn 02-HD/TW ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của BCHTW Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Công văn số 289 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện các quy định về thẩm quyền, thời hạn, thời hiệu xử lý kỷ luật đối với cán bộ. Ban hành Quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

[9] Đoàn kiểm tra của Bộ Chính trị kiểm tra về công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng với Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Đoàn kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Trung ương kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Đoàn kiểm tra, giám sát của đồng chí Nguyễn Hòa Bình, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Ủy viên Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực kiểm tra, giám sát thường xuyên công tác PCTN, TC của Tỉnh ủy.

[10] UBKT Tỉnh ủy kiểm tra 02 cấp ủy viên cùng cấp (01 Tỉnh ủy viên và 01 nguyên Tỉnh ủy viên); UBKT Huyện ủy Nghĩa Hành kiểm tra 02 cấp ủy viên cùng cấp; UBKT Huyện ủy Bình Sơn, Sơn Tịnh kiểm tra 01 cấp ủy viên cùng cấp.

Ủy ban kiểm tra các cấp và chi bộ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 89 đảng viên (46 cấp ủy viên), 27 tổ chức đảng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát 278 tổ chức đảng; kiểm tra việc thực hiện thi hành kỷ luật trong Đảng 67 tổ chức đảng; kiểm tra việc thu, chi ngân sách đối với 21 tổ chức đảng và thu, nộp đảng phí 289 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề 222 đảng viên (90 cấp ủy viên) và 234 tổ chức đảng; giải quyết tố cáo 15 đảng viên; giải quyết kỷ luật đảng của 01 đảng viên. Trong đó, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 04 tổ chức đảng và 17 đảng viên; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với 06 tổ chức đảng; kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 06 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề đối với 06 tổ chức đảng và 10 đảng viên; kiểm tra tài chính đảng đối với 03 cấp ủy cấp huyện; kiểm tra việc sản xuất kinh doanh và công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đối với 03 doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; xem xét, giải quyết kỷ luật đảng của 01 đảng viên.

Qua kiểm tra, giám sát, cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp và chi bộ đã thi hành kỷ luật 07 tổ chức đảng *(bằng các hình thức: khiển trách 04 và cảnh cáo 03)* và 179 đảng viên *(bằng các hình thức: khiển trách 121; cảnh cáo 37; cách chức 06 và khai trừ 15)*. Trong đó, Tỉnh ủy thi hành kỷ luật 05 đảng viên *(03 Tỉnh ủy viên và 02 nguyên Tỉnh ủy viên)*, bằng các hình thức: Khiển trách 03 *(trong đó 01 trường hợp đã hết thời hiệu xử lý)* và cảnh cáo 02; Ban Thường vụ Tỉnh ủy thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng bằng hình thức khiển trách và 05 đảng viên bằng các hình thức: Khiển trách 04 và cảnh cáo 01; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thi hành kỷ luật 02 tổ chức đảng bằng hình thức khiển trách và 10 đảng viên, bằng hình thức: khiển trách 05, cảnh cáo 02, cách chức 02 và khai trừ ra khỏi Đảng 01.

1.5. Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đạt được một số kết quả. Công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kịp thời, bảo đảm đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. BTVTU đã ban hành Nghị quyết về công tác dân tộc; Đề án đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác dân vận góp phần phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giai đoạn 2022 – 2026.

Các cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục quan tâm thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Phong trào thi đua "Dân vận khéo" đạt kết quả tích cực, đã đăng ký và triển khai thực hiện 7.440 mô hình trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội[11]; hoàn thành nội dung phối hợp giữa BTVTU với Ban Thường vụ Đảng ủy Cảnh sát biển Việt Nam thực hiện công tác dân vận "Cảnh sát biển đồng hành với ngư dân" và "Cảnh sát biển với đồng bào dân tộc, tôn giáo". Việc đối thoại với nhân dân của bí thư các cấp ủy được duy trì, đi vào nền nếp, kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc trong đời sống nhân dân; đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đã tổ chức 02 cuộc đối thoại với đại diện cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế và với bí thư chi bộ, trưởng thôn và người có uy tín ở các huyện miền núi và các huyện đồng bằng có đồng bào dân tộc thiểu số[12].

[11] Trong đó, có khoảng 1.668 mô hình đạt hiệu quả cao, có khả năng nhân rộng ra toàn tỉnh.

[12] Bí thư Tỉnh ủy đã đối thoại: (1) Đại diện cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ cán bộ, y, bác sỹ; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác khám, chữa bệnh trong thời gian qua. (2) Bí thư chi bộ, trưởng thôn và người có uy tín ở các huyện miền núi và các huyện đồng

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thực hiện nhiều hoạt động giám sát và phản biện xã hội có chất lượng, đóng góp nhiều ý kiến thiết thực xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đã chú trọng đổi mới phương thức hoạt động, tập trung hướng về cơ sở; phát triển đoàn viên, hội viên đạt kết quả tích cực[13]; chủ động, phối hợp huy động các nguồn lực thực hiện tốt công tác an sinh xã hội[14]. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh tỉnh Quảng Ngãi lần thứ VII, nhiệm kỳ 2022 – 2027; Đại hội đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XV, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

1.6. Công tác quản lý, điều hành của chính quyền tiếp tục đổi mới, hiệu lực, hiệu quả chuyển biến tích cực. HĐND tỉnh thường xuyên theo dõi, kịp thời định hướng và thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn trong việc cho ý kiến để chính quyền thực hiện quản lý, điều hành các mặt của đời sống xã hội, vừa bảo đảm vai trò lãnh đạo của cấp ủy, vừa bảo đảm quyền quyết định của các cơ quan theo quy định của pháp luật; Thường trực HĐND tỉnh có nhiều sáng tạo, đổi mới trong tổ chức và phương thức hoạt động; đặc biệt là trong khâu chuẩn bị nội dung chương trình kỳ họp, điều hành kỳ họp; các hoạt động chất vấn, giám sát, khảo sát được thực hiện thường xuyên, đúng trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề nổi cộm, bức xúc được cử tri quan tâm. Trong năm đã kịp thời cho ý kiến, quyết định có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là những vấn đề phát sinh[15]; thực hiện 08 cuộc giám sát, 02 cuộc khảo sát tập trung vào những nội dung, vấn đề cử tri quan tâm, thiết thực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân[16].

---

bằng có đồng bào dân tộc thiểu số để nắm bắt những vấn đề đồng bào các dân tộc thiểu số quan tâm trong phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

13/13 bí thư huyện, thị, thành ủy đã tổ chức 54 cuộc đối thoại tại 43 xã, phường, thị trấn và 11 cuộc đối thoại chuyên đề; bí thư 172/173 xã, phường, thị trấn tổ chức 492 cuộc đối thoại tại các thôn, tổ dân phố (trong đó có 15 cuộc đối thoại chuyên đề).

[13] Thành lập mới 14 tổ chức công đoàn cơ sở; phát triển mới 45.482 đoàn viên, hội viên.

[14] Nhân dịp Tết Nguyên đán, cấp ủy, chính quyền các cấp đã tổ chức tặng 66.364 suất quà của Chủ tịch nước với tổng số tiền 17.348 triệu đồng. Tổng số suất quà tặng của tỉnh là 99.705 suất, với tổng số tiền 45.007,8 triệu đồng. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức thăm hỏi, tặng quà và trao tiền phụng dưỡng các Mẹ Việt Nam anh hùng với tổng số tiền 315 triệu đồng. Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội đã vận động ủng hộ, thăm, tặng quà cho người nghèo, đối tượng chính sách... với tổng số tiền hơn 07 tỷ đồng. Quỹ "*Vì người nghèo*" tỉnh đã vận động và tiếp nhận 19.191.390.000 đồng, cùng với nguồn Quỹ năm 2021 chuyển sang, đã phân bổ số tiền 20.768.310.000 đồng để hỗ trợ xây mới 332 nhà đại đoàn kết, hỗ trợ hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh nghèo vượt khó. Các tổ chức chính trị - xã hội vận động xây dựng và sửa chữa 105 mái ấm công đoàn, nhà nhân ái, mái ấm tình thương với tổng số tiền hơn 4,797 tỷ đồng.

UBMTTQVN và thông qua các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong, ngoài tỉnh đã tiếp nhận 406.318.084 đồng ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19 (cấp tỉnh 280.000.000 đồng và cấp huyện 126.318.084 đồng), cùng với số dư năm 2021 chuyển sang 10.403.728.914 đồng; đã phân bổ 6.992.320.138 đồng; ngoài ra, tiếp nhận và phân bổ hàng hóa của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19. Đã tiếp nhận ủng hộ Quỹ Cứu trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh với số tiền 4.605.271.093 đồng, cùng với số dư năm 2021 chuyển sang 78.027.190.754 đồng, đã phân bổ 49.507.641.916 đồng....

Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức chương trình "*Tết chung một nhà*" đón 760 công nhân, người dân có hoàn cảnh khó khăn tại thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương về quê đón Tết (*13 chuyến xe, 120 vé tàu lửa, 64 vé máy bay*). Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức thực hiện chương trình "*Thắp sáng niềm tin*" tại xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi và xã Bình Châu, huyện Bình Sơn với tổng kinh phí gần 1,6 tỷ đồng (*Làm mới 03 tuyến đường bê tông; lắp 31 Camera an ninh; lắp đặt 47 bộ đèn năng lượng mặt trời; lắp 30 bộ dụng cụ thể dục ngoài trời; tặng 30 ghế đá; trồng hoa trên một sột số tuyến đường; tặng quà 243 triệu và 243 máy lọc nước (mỗi máy trị giá 50 USD) cho 243 hộ gia đình nghèo trên địa bàn xã Bình Châu, huyện Bình Sơn và xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi*).

[15] HĐND tỉnh tổ chức 05 kỳ họp (04 kỳ họp chuyên đề, 01 kỳ họp thường kỳ), thông qua 91 nghị quyết (trong đó có 06 nghị quyết cá biệt về công tác cán bộ); Thường trực HĐND tỉnh tổ chức 25 phiên họp xem xét, cho ý kiến đối với 85 nội dung.

[16] Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành; tình hình, kết quả sử dụng đất của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2021; thực hiện các quy định của pháp luật đối với việc đào tạo, cấp giấy phép lái xe trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 - 2021; việc quản lý và sử dụng kinh phí chi sự nghiệp khoa học và công nghệ giai đoạn 2017 - 2021; việc thực hiện quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2017 - 2021; tình hình thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2017 - 2021;

UBND tỉnh quản lý, điều hành và triển khai thực hiện nhiệm vụ bám sát chỉ đạo của Chính phủ, các cơ quan Trung ương, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, đột phá được xác định trong Nghị quyết Đại hội XX, chủ đề năm 2022; kết luận chỉ đạo của Tỉnh ủy, BTVTU. Đã ban hành Quy định phân cấp, quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh[17]; rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập; phê duyệt và giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước[18]. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương và quản lý thực thi công vụ[19]. Công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra đạt được kết quả tích cực[20].

2. Kinh tế - xã hội của tỉnh từng bước phục hồi, đạt được một số kết quả tích cực

2.1. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) ước đạt 57.605 tỷ đồng (giá so sánh 2010), tăng 8,08%. Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, dịch vụ chiếm 68,4%[21]. GRDP bình quân đầu người ước đạt 3.907 USD/người[22].

2.2. Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 129.042 tỷ đồng, đạt 100,6% kế hoạch, tăng 6,8% so với năm 2021 *(sau đây số liệu được so sánh kế hoạch năm 2022 và cùng kỳ năm 2021)*; trong đó, giá trị sản xuất công nghiệp ngoài dầu ước đạt 53.077 tỷ đồng, đạt 101,5%, tăng 6,7%. Một số sản phẩm đạt và vượt so với kế hoạch năm 2022: Thép 5,5 triệu tấn, đạt 100%; sản phẩm lọc hóa dầu 6,9 triệu tấn, đạt 100%; bánh kẹo các loại 12 triệu tấn, đạt 100%; nước khoáng 120 triệu lít, đạt 100%; tinh bột mỳ 55 nghìn tấn, đạt 100%; bia các loại 230 triệu lít, vượt 35,3%; điện sản xuất 1.860 triệu kWh, vượt 28,3%; giày da vượt 11%....

Phát triển Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp được chú trọng thực hiện. Bộ Xây dựng đã thẩm định đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 để trình cấp thẩm quyền phê duyệt. Đến ngày 20/10/2022, đã thu hút, cấp quyết định chủ trương đầu tư cho 05 dự án[23], với tổng số vốn đăng ký khoảng 1.784 tỷ đồng.

2.3. Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản ước đạt 18.152 tỷ đồng, đạt 99,6% kế

---

việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn 5 huyện miền núi của tỉnh giai đoạn 2016 - 2021.

[17] Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của UBND tỉnh.

[18] Năm 2022, đã giao 1.962 biên chế.

[19] UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Quảng Ngãi (Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 20/4/2022); Đề án về bộ chỉ số "Xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi" giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh năm 2022 để làm cơ sở thực hiện (Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 06/7/2022; Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 29/7/2022).

[20] Toàn ngành Thanh tra tỉnh đã thực hiện 1.143 cuộc thanh tra, kiểm tra, đã kết thúc và ban hành Kết luận thanh tra của 1.089 cuộc tại 1.885 đơn vị, phát hiện sai phạm với tổng giá trị sai phạm 15.362 triệu đồng và 78.667m^2 đất cùng nhiều sai phạm khác. Kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 6.062 triệu đồng và 77.901m^2 đất, kiến nghị xử lý khác 9.300 triệu đồng và 766 m^2 đất; kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xem xét 03 vụ việc có dấu hiệu tội phạm; ban hành 497 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 2.487 triệu đồng cùng nhiều biện pháp khắc phục, chấn chỉnh khác.

[21] Kế hoạch 64-65%.

[22] Kế hoạch: 3.280 USD/người.

[23] (1) Nhà máy Thép lá và Ống thép Dung Quất, vốn đăng ký 110 tỷ đồng; (2) Nhà máy sản xuất trang phục Mensa - Sơn Tịnh (FDI), vốn đăng ký 0,5 triệu USD; (3) Đầu tư xây dựng và Kinh doanh kết cấu Hạ tầng Khu công nghiệp nhẹ Bình Hòa - Bình Phước, tỉnh Quảng Ngãi (FDI), vốn đăng ký 54,6 triệu USD; (4) Nhà máy sản xuất khuôn nhựa và nhà xưởng cho thuê, vốn đăng ký 45 tỷ đồng; (5) Dự án đầu tư kho vận SIS Quảng Ngãi (FDI), vốn đăng ký 17,1 triệu USD.

hoạch, tăng 2%. Xây dựng 109 cánh đồng mẫu lớn, với tổng diện tích 1.765,5 ha. Đất trồng lúa chuyển sang trồng cây trồng cạn ước thực hiện 582 ha. Việc chuyển đổi phương thức chăn nuôi quy mô nông hộ nhỏ lẻ sang quy mô trang trại đang tiến triển tích cực; đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định[24]. Diện tích trồng mới rừng tập trung ước đạt 28.509 ha, vượt 17,1% kế hoạch, tăng 3,8%; sản lượng gỗ khai thác từ rừng trồng tăng 5,5%; tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 51,75%. Sản lượng thủy sản ước đạt 277.272 tấn, vượt 1,2% kế hoạch, tăng 1,7% (trong đó: Sản lượng đánh bắt 268.767 tấn, tăng 1,7%; sản lượng nuôi trồng 8.505 tấn, tăng 1,6%).

2.4. Chương trình xây dựng nông thôn mới được tập trung triển khai thực hiện, ước đến ngày 31/12/2022, có thêm 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 100% kế hoạch, 09 xã đạt nông thôn mới nâng cao; lũy kế đến nay có 98 xã, 03 huyện, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới[25]. Số tiêu chí bình quân/xã 17 tiêu chí/xã; không còn xã dưới 05 tiêu chí.

2.5. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng ước đạt ước đạt 64.697 tỷ đồng, tăng 23,8%, vượt 17,6% kế hoạch. Kim ngạch xuất khẩu năm 2022 ước đạt 2.158 triệu USD, vượt 16% kế hoạch, tăng 20%; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 3.490 triệu USD, tăng 31,4%; tổng nguồn vốn tín dụng ngân hàng huy động khoảng 75.267 tỷ đồng, tăng 12,24%; tổng dư nợ cho vay ước đạt 64.594 tỷ đồng, tăng 12,65%.

Hoạt động du lịch bước đầu được phục hồi, với nhiều hoạt động được triển khai để kích cầu du lịch như: Tổ chức các hoạt động liên kết, xúc tiến du lịch giữa Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Phê duyệt Đề án xây dựng Chương trình định vị và phát triển thương hiệu du lịch Quảng Ngãi đến năm 2025; xây dựng biểu trưng (logo) định vị và phát triển thương hiệu du lịch tỉnh.... Tổng lượt khách du lịch đến tỉnh ước đạt 650.000 lượt người, đạt 90,3% kế hoạch, tăng gấp 2,2 lần so với năm 2021; tổng doanh thu ước đạt 700 tỷ đồng, đạt 71,1% kế hoạch, tăng gấp 3 lần so với năm 2021.

2.6. Phát triển giao thông, đô thị được quan tâm thực hiện. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cho chủ trương triển khai nhiều dự án quan trọng về đầu tư công và dự án ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh (*đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh giai đoạn II; đường nối từ cầu Thạch Bích đi Tịnh Phong; Cầu và đường nối từ Trung tâm huyện lỵ Sơn Tịnh đến huyện Tư Nghĩa; đẩy mạnh triển khai thực hiện tiểu dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Chỉnh trang đô thị khu Bắc núi Thiên Bút, Khu đô thị Bàu Giang, huyện Tư Nghĩa và thành phố Quảng Ngãi, Cụm công nghiệp Hành Đức - Hành Minh, huyện Nghĩa Hành,...*). Triển khai Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Đề án Phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030. Tích cực xử lý các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án khu dân cư, khu đô thị; công tác lập quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng được tăng cường. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 29,2%; tỷ lệ hộ dân cư đô thị dùng nước sạch ước đạt 89,3%; tỷ lệ cây xanh đô thị 8,8 m^2/người, đạt kế hoạch.

[24] Thịt hơi xuất chuồng ước đạt 87.310 tấn, đạt 101,52%, tăng 4,2% so với năm 2021.
[25] Huyện Nghĩa Hành, Tư Nghĩa, Thành phố Quảng Ngãi.

2.7. Công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thu hút đầu tư; quản lý thu, chi ngân sách

- Công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh; xúc tiến đầu tư; khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo được chỉ đạo thực hiện quyết liệt. Quan tâm đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư, đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính và kịp thời hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, nhà đầu tư vượt qua khó khăn ổn định sản xuất, mở rộng hoạt động kinh doanh. Cấp phép đầu tư cho 15 dự án trong nước, với tổng vốn đăng ký 286 tỷ đồng[26]; lũy kế vốn thực hiện ước đạt 15.000 tỷ đồng, tăng 50% so với năm 2021; thực hiện điều chỉnh 56 dự án, trong đó, điều chỉnh tăng vốn 1.329 tỷ đồng; cấp phép mới cho 03 dự án FDI, với tổng vốn đầu tư khoảng 74 triệu USD[27]; điều chỉnh tăng vốn đầu tư 04 dự án (26,87 triệu USD); có 640 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới[28], tăng 36,5%, tổng vốn đăng ký 4.189 tỷ đồng; tiếp nhận và xử lý 1.394 hồ sơ đăng ký trực tuyến qua cổng Thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, chiếm 34,3%/tổng số hồ sơ tiếp nhận.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 34.167 tỷ đồng[29], vượt 77,6% dự toán Trung ương giao và vượt 40,4% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 44,7% so với năm 2021. Tổng chi ngân sách địa phương ước khoảng 16.091 tỷ đồng[30], bằng 96,9% dự toán, tăng 18,5%.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ước đạt 33.215 tỷ đồng, tăng 50%, vượt 14,5% kế hoạch. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 là 6.235 tỷ đồng, bao gồm: Vốn ngân sách địa phương 4.197 tỷ đồng, vốn ngân sách Trung ương 2.038 tỷ đồng. Ước giải ngân đến ngày 31/10/2022 là 4.098 tỷ đồng, đạt 91% so với kế hoạch Trung ương giao; đạt 65,7% so với kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao; dự kiến đến ngày 31/12/2022, giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao.

2.8. Kinh tế - xã hội miền núi tiếp tục được quan tâm đầu tư phát triển. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/4/2022 về công tác dân tộc. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi cơ bản được ổn định. Các chế độ, chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

2.9. Phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó

[26] Lũy kế đến nay có 658 dự án đầu tư trong nước còn hiệu lực, với tổng vốn đầu tư 367.003 tỷ đồng.

[27] Lũy kế có 63 dự án FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đầu tư 1.877,94 triệu USD.

[28] Lũy kế đến 31/12/2022, trên địa bàn tỉnh có 10.521 doanh nghiệp được thành lập; trong đó: có 8.094 doanh nghiệp đang hoạt động (chiếm 76,9% trên tổng số doanh nghiệp đã đăng ký mã số thuế).

[29] Thu nội địa ước đạt 23.084 tỷ đồng, tăng 50,8% và vượt 37,8% dự toán; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 11.000 tỷ đồng, tăng 33,2% và vượt 46,7% dự toán; thu vay vốn để bù đắp bội chi 83,1 tỷ từ nguồn vay lại của Chính phủ, bằng 100% dự toán.

[30] Chi đầu tư phát triển ước đạt 4.249 tỷ đồng, tăng 68,5% và bằng 100% dự toán; chi thường xuyên ước đạt 9.509 tỷ đồng, tăng 7,4% và vượt 8,8% dự toán; chi các chương trình mục tiêu từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu ước đạt 2.315 tỷ đồng, tăng 5,6% và vượt 50% dự toán.

thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2022 về xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm khuyến khích đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh. Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng được tăng cường; tổ chức một số hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo[31]; theo dõi, quản lý 35 nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản gắn liền với bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản, trong đó tập trung là cát lòng sông, đá xây dựng; tăng cường quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Giải quyết vấn đề bức xúc liên quan đến rác thải, ô nhiễm môi trường; nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, vận động người dân thực hiện tốt việc phân loại rác tại nguồn, hạn chế ô nhiễm môi trường. Tăng cường quản lý, thanh kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp, làng nghề, lưu vực sông và hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản; kiểm soát chặt chẽ các nguồn xả thải ra môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các kịch bản, kế hoạch hành động để chủ động ứng phó, giảm nhẹ hậu quả do thiên tai gây ra, thích ứng với biến đổi khí hậu; đầu tư, xây dựng các công trình chống sạt lở, bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ ven biển.

2.10. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được những kết quả tích cực

- Các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm thực hiện theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đã thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 và triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023. Tổ chức thi tuyển giáo viên nhằm bổ sung số lượng giáo viên thiếu hụt trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các tổ chức quốc tế triển khai nhiều dự án giáo dục và đào tạo hiệu quả. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả giai đoạn 2 của Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số. Phê duyệt và triển khai phương án mua sắm thiết bị máy tính bảng cấp cho học sinh trên địa bàn tỉnh thuộc Chương trình "Sóng và máy tính cho em". Toàn tỉnh có 13/13 huyện, thị xã, thành phố duy trì bền vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, đạt phổ cập giáo dục THCS, đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi; 05/13 huyện đạt chuẩn về xóa mù chữ mức độ 1; 08/13 huyện đạt chuẩn về xóa mù chữ mức độ 2; tỉnh đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1; có 114/208 trường Mầm non, 128/153 trường Tiểu học, 115/130 trường Trung học cơ sở, 18/52 trường 02 cấp Tiểu học và Trung học cơ sở, 26/39 trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

- Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng, đẩy mạnh huy động nguồn lực đầu tư vào lĩnh vực y tế, từng bước đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân. Triển khai thực hiện Đề án Hồ sơ sức khỏe điện tử; hệ thống

[31]Tổ chức Hội nghị đổi mới công nghệ hướng đến cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, với hơn 60 doanh nghiệp, nhà quản lý tham gia. Ban hành Kế hoạch xây dựng Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Tổ chức các sự kiện chia sẻ về việc xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp. Triển khai Kế hoạch Diễn tập ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân năm 2022.

Hội chẩn từ xa, kết nối giữa các bệnh viện tuyến tỉnh với các bệnh viện tuyến Trung ương; thành lập và đưa vào hoạt động Bệnh viện Nội tiết; tăng cường y tế cơ sở, y tế dự phòng, góp phần hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở. Ước đến cuối năm 2022, toàn tỉnh có 154/173 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế, đạt tỷ lệ 89,02%; số giường bệnh/vạn dân đạt 30,2 giường; 7,75 bác sĩ/vạn dân; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,12%.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị đẩy mạnh triển khai tiêm vắc-xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh; đến ngày 15/11/2022, tỷ lệ tiêm vắc xin cho người trên 18 tuổi tiêm mũi nhắc lại lần 1 đạt 82,5%, mũi nhắc lại lần 2 đạt 72%; tỷ lệ tiêm vắc xin cho trẻ từ 12 - 17 tuổi mũi nhắc lại đạt 25,1%; tỷ lệ tiêm vắc xin cho trẻ từ 5 - 11 tuổi mũi 1 đạt 71,9%, mũi 2 đạt 36,3%.

- Công tác lao động, việc làm và thực hiện chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm được nâng cao, số lao động có việc làm tăng sau tư vấn; hỗ trợ các doanh nghiệp khôi phục lại hoạt động sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ người lao động tìm kiếm việc làm[32], tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị khoảng 2,35%. Tích cực hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai, tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng và hướng nghiệp cho người lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 61,43%. Triển khai hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 vượt qua khó khăn[33]. Thực hiện tốt công tác quản lý, chăm sóc đối tượng ưu đãi người có công với cách mạng; tổ chức nhiều hoạt động đền ơn đáp nghĩa và Lễ Kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2022). Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện, ước đến 31/12/2022, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh theo chuẩn mới còn 7,96%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo khu vực miền núi là 30,91%.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, có nhiều điểm mới cả về quy mô, hình thức, chất lượng; tham gia và đạt nhiều giải thưởng tại Liên hoan diễn xướng dân gian văn hóa các dân tộc khu vực Trường Sơn - Tây Nguyên lần thứ III - năm 2022. Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa được chú trọng[34]; đã triển khai thực hiện Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh đến năm 2030. Các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng được tổ chức sôi nổi từ tỉnh đến cơ sở; tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao các cấp tỉnh năm 2021 - 2022; tham gia và đạt nhiều giải thể thao

[32] Kết nối, khai thác thông tin của 312 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh với 17.000 việc làm; tư vấn việc làm, học nghề cho 3.500 lượt người người, thực hiện giới thiệu việc làm cho 10.000 lao động

[33] Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/07/2021 và Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 04/9/2021 của Chính phủ: Đã hỗ trợ 2.709 doanh nghiệp và người sử dụng lao động; có 114.297 người lao động được hỗ trợ, với kinh phí 69.151 triệu đồng. Thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay đã hỗ trợ cho 8.609 lao động, với tổng kinh phí là 11.122 triệu đồng.

[34] Xây dựng hồ sơ di tích cấp quốc gia đối với di tích Đền thờ anh hùng dân tộc Trương Định và hồ sơ bảo vật quốc gia đối với hiện vật Trống đồng Đông Sơn; thực hiện chỉnh lý trưng bày Nhà trưng bày Vụ thảm sát Sơn Mỹ; hoàn chỉnh hồ sơ di tích quốc gia đặc biệt Văn hóa Sa Huỳnh. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và công tác gia đình được triển khai đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở và được các cấp quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên.

quốc gia[35]; đăng cai tổ chức thành công 04 giải thể thao quốc gia, phối hợp tổ chức thành công cuộc đua xe đạp toàn quốc tranh cúp Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022...

- Công tác thông tin và truyền thông được tăng cường. Đẩy mạnh triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022. Trung tâm dữ liệu của tỉnh được xây dựng, nâng cấp phục vụ nhu cầu chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp. Trung tâm Giám sát điều hành đô thị thông minh tỉnh Quảng Ngãi đi vào hoạt động, làm tiền đề triển khai các dự án, đề án về đô thị thông minh của tỉnh. Công tác quản lý thông tin, báo chí được đẩy mạnh.

3. Công tác quốc phòng, an ninh; nội chính, đối ngoại

Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Ban hành Nghị quyết về lãnh đạo xây dựng khu vực phòng thủ trong tình hình mới; Chỉ thị về tăng cường giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với hoạt động tư pháp; Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thành công công tác diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh, huyện kết hợp với phòng thủ dân sự năm 2022; tuyển quân đạt 100% kế hoạch. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an toàn giao thông được tăng cường. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được tiếp tục quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú, đa dạng.

Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí được tập trung chỉ đạo. Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy (sau đây viết tắt là BCĐ) về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng BCĐ) được thành lập và hoạt động hiệu quả; ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ các thành viên BCĐ và triển khai nhiệm vụ, đã tổ chức 02 phiên họp BCĐ, 03 cuộc họp Thường trực BCĐ bàn, cho ý kiến các công việc theo thẩm quyền. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được quan tâm, đi vào nền nếp và đạt kết quả tích cực[36]; đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và bí thư các cấp ủy thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân định kỳ, đột xuất theo quy định.

Công tác đối ngoại được đẩy mạnh, chú trọng mở rộng ngoại giao kinh tế và hợp tác quốc tế; thực hiện tốt công tác ngoại giao văn hóa[37]. Hướng dẫn, quản lý tốt các đoàn khách, phóng viên nước ngoài đến thăm và làm việc, tác nghiệp tại tỉnh[38].

[35] Đã tham gia 19/27 giải thể thao toàn quốc, đạt 95 huy chương (30 huy chương vàng, 23 huy chương bạc và 42 huy chương đồng).

[36] Các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 3.282 lượt/3.508 người của 3.139 vụ việc; tiếp nhận, xử lý 5.952 đơn. Đã xử lý 4.784 đơn đủ điều kiện; giải quyết 232/262 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt 88,5% (164/176 vụ khiếu nại, 68/86 vụ tố cáo). Ban Nội chính Tỉnh ủy tiếp 26 lượt/38 người dân đến Trụ sở Tỉnh ủy, Trụ sở Tiếp công dân tỉnh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tiếp nhận, xử lý 488 đơn/282 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh gửi đến Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; 12 đơn/73 vụ việc gửi đến Ban Nội chính Tỉnh ủy.

[37] UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hóa của Chính phủ; tổ chức các hoạt động, chương trình nhân kỷ niệm 30 năm, 50 năm, 60 năm ngày Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước: Hàn Quốc, Singapore, Malaysia, Hà Lan, Anh, Lào,...

[38] 24 đoàn với 177 lượt người khách nước ngoài; 02 đoàn với 04 lượt phóng viên nước ngoài.

Thực hiện tốt công tác quản lý hoạt động, vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài[39]; công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Định hướng dư luận xã hội có việc chưa kịp thời; tổ chức đấu tranh ngăn chặn, phản bác một số thông tin sai trái, tiêu cực có lúc còn chậm. Một số địa phương, đơn vị thực hiện công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 chưa đảm bảo tiến độ, còn lúng túng. Số lượng các cuộc kiểm tra, giám sát tuy có tăng nhưng chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ đề ra; một số cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp huyện chưa thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Một số báo cáo tổng kết chưa đúng tiến độ theo yêu cầu. Việc theo dõi, nắm bắt những vấn đề bức xúc, nổi cộm, tình hình tư tưởng, định hướng tư tưởng cho đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân và đề xuất, kiến nghị các cấp ủy đảng, chính quyền giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân có lúc, có việc chưa kịp thời.

- Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, địa phương còn hạn chế, chưa toàn diện. Ứng dụng công nghệ thông tin còn chậm. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, phát hiện sai phạm nhiều nhưng ít kiến nghị xử lý hành chính; công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra tuy có nhiều nỗ lực nhưng tỷ lệ thu hồi về kinh tế đạt thấp.

- Kinh tế có bước tăng trưởng, từng bước phục hồi nhưng chưa bền vững. Giá trị sản xuất công nghiệp phụ thuộc nhiều vào giá trị của sản phẩm lọc hóa dầu; công nghiệp chế biến, chế tạo phần lớn hoạt động ở phân khúc thấp trong chuỗi giá trị; sản phẩm công nghiệp có hàm lượng công nghệ cao, sản phẩm công nghiệp mới không nhiều. Phát triển du lịch chưa tương xứng với tiềm năng và thế mạnh; chưa thu hút được dự án quy mô lớn để thúc đẩy phát triển du lịch đột phá và mang đặc trưng riêng của tỉnh. Môi trường đầu tư có mặt còn hạn chế; các thủ tục liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, tái định cư của các dự án kéo dài, vướng mắc chậm tháo gỡ. Thu hút đầu tư gặp nhiều khó khăn. Xử lý rác thải ở một số địa phương chưa được giải quyết dứt điểm. Công tác nâng cao chất lượng giáo dục, nhất là ở miền núi vẫn còn hạn chế. Nhân lực có trình độ chuyên môn cao của ngành y tế vẫn còn thiếu, nhất là tại tuyến huyện; điều kiện chăm sóc y tế cho người nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn.

- Tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người, xâm phạm về sở hữu, liên quan đến "tín dụng đen" còn diễn biến phức tạp; công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có nơi chưa được quan tâm đúng mức.

2. Nguyên nhân

***2.1. Nguyên nhân khách quan*:** Lạm phát tăng cao; dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp trong những tháng đầu năm 2022; biến đổi khí hậu,.... ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân. Các quy định pháp luật còn chồng chéo, chưa có sự thống nhất, nhất là các Luật liên quan đến đất đai, đầu tư, đấu thầu, nhà ở,... chậm sửa đổi, việc tiếp cận đất đai của nhà đầu tư còn nhiều khó khăn,

[39] Đã vận động các tổ chức, cá nhân cam kết viện trợ với số tiền 37,8 tỷ đồng với 31 chương trình, dự án, trong đó có 11 chương trình, dự án chuyển tiếp.

ảnh hưởng thu hút đầu tư.

2.2. Nguyên nhân chủ quan: Khâu tổ chức thực hiện nhiệm vụ vẫn còn yếu. Công tác phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động, quyết liệt, hiệu quả trong tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Năng lực quản lý, điều hành của một số địa phương, sở, ban, ngành chưa ngang tầm với nhiệm vụ được giao. Một bộ phận cán bộ, công chức năng lực còn yếu, còn hiện tượng né tránh; còn đùn đẩy trách nhiệm người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương.

Phần thứ hai
Mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2023

Năm 2023, dự báo kinh tế - chính trị thế giới biến động khó lường, thị trường xuất khẩu khó khăn, tình hình dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai tiếp tục diễn biến bất thường, ảnh hưởng nặng nề hơn. Tình hình trong nước nói chung và tỉnh ta nói riêng tiếp tục đối mặt không ít khó khăn, thách thức, sức ép lạm phát, tỷ giá, lãi suất gia tăng, giá nhiều yếu tố đầu vào, chi phí sản xuất kinh doanh tiếp tục xu hướng tăng, có thể làm chậm lại quá trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh đó, để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2023, yêu cầu các cấp ủy, các ngành, các địa phương của tỉnh tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trên các lĩnh vực.

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Nâng cao năng lực nội tại gắn với đẩy mạnh huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển bền vững. Đẩy mạnh cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, khơi thông nguồn lực cho đầu tư phát triển. Kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự và an toàn xã hội.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh chọn chủ đề năm 2023 là: **"Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp ủy, chính quyền; thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và 03 Chương trình mục tiêu quốc gia".**

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) (*giá so sánh năm 2010)* âm (-3,5) - (-3)%[40]; GRDP bình quân đầu người đạt trên 3.780 USD/người; tỷ trọng công nghiệp - xây

[40] Ngoài các yếu tố khách quan, các yếu tố chủ yếu làm tổng sản phẩm trong tỉnh tăng trưởng âm trong năm 2023: Nhà máy lọc dầu Dung Quất sẽ dừng hoạt động khoảng 43 ngày để thực hiện bảo dưỡng tổng thể lần 5 nên dự kiến sản lượng lọc dầu khoảng 6,1 triệu tấn (bằng năm 2017). Sản lượng thép khoảng 2,5 triệu tấn do nhu cầu thép suy giảm cả trong nước và thế giới; giá nguyên vật liệu, đặc biệt giá than cao gấp 3 lần thời điểm bình thường; hàng tồn kho còn nhiều; Dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 chuyển hướng đầu tư từ năm 2023 sang năm 2024. Các dự án trong khu Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP thu hút gần đây đều hưởng ưu đãi về thuế, chưa có phát sinh số nộp ngân sách. Các dự án bất động sản bị vướng cơ chế, chính sách nên khả năng tiếp tục triển khai chậm.

dựng, dịch vụ trong GRDP khoảng 66-67%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội từ 33.000 – 34.000 tỷ đồng; năng suất lao động xã hội giảm khoảng (-4,5) - (-4)%; tổng thu ngân sách vượt chỉ tiêu Trung ương giao trên 5%; tỷ lệ đô thị hóa đạt 31%; có 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội còn khoảng 32,6%; tỷ lệ lao động qua đào tạo 62,95%. Có 55,29% trường mầm non, 84,31% trường tiểu học, 89,23% THCS, 34,62% trường Tiểu học - THCS và 66,67% THPT đạt chuẩn quốc gia. Số giường bệnh/vạn dân đạt 31,4 giường (không tính trạm y tế xã); 7,81 bác sĩ/vạn dân; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 95,15%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1 - 1,5% (*miền núi giảm từ 4 - 4,5%, đồng bằng giảm từ 0,4 - 0,6%).* Có 89,4% dân cư đô thị dùng nước sạch; 98% dân cư nông thôn dùng nước hợp vệ sinh, trong đó, sử dụng nước sạch 65%; 63% chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt chuẩn; 92% chất thải y tế được xử lý đạt chuẩn; 90% chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị được xử lý. Tỷ lệ độ che phủ rừng 51,8%. Có 95% xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, trong đó vững mạnh toàn diện 65%. Có ít nhất 80% xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự. Có khoảng 70% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có khoảng 20% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX; đánh giá nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XX.

1. Về công tác xây dựng Đảng; hệ thống chính trị; công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội

1.1. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất theo hướng hiệu quả, thiết thực. Quán triệt, cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành một số nghị quyết, kết luận quy định, quy chế, đề án bảo đảm tính hệ thống, đồng bộ, thống nhất; sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy khóa XX bảo đảm theo đúng các quy định, hướng dẫn của Trung ương và sát tình hình thực tiễn của tỉnh; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; xây dựng phong cách làm việc khoa học, dân chủ, bám sát thực tiễn, chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị theo Quyết định số 262-QĐ/TW ngày 08/10/2014 của Bộ Chính trị.

1.2. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên tuyền, định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Kịp thời quán triệt, tuyên truyền triển khai các chủ trương, nghị quyết của Trung ương khóa XIII và các chủ trương, định hướng mới của Trung ương, của tỉnh. Chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình tư tưởng trong Đảng, tâm trạng, dư luận trong nhân dân, thông tin mạng xã hội; kịp thời cung cấp thông tin, làm rõ những vấn đề còn có ý kiến khác nhau trong dư

luận xã hội, những vấn đề, vụ việc nổi cộm do báo chí thông tin, phản ánh; nêu cao ý thức cảnh giác, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trước những thông tin sai trái, âm mưu "diễn biễn hòa bình"; nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của các cơ quan truyền thông, báo chí, nhất là trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, xây dựng Đảng, phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm thiết thực, ý nghĩa, tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực trong nhân dân. Tuyên truyền, chào mừng kỷ niệm các ngày lễ trong năm 2023, các sự kiện lịch sử, chính trị trọng đại, các thành tựu quan trọng của đất nước, của tỉnh, tạo khí thế, đồng thuận, niềm tin trong nhân dân.

1.3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức, cán bộ; sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 14/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Thông báo kết luận số 16-TB/TW ngày 07/7/2022 của Bộ Chính trị và Đề án của Trung ương về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022 - 2026. Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các quy định, quy chế về công tác tổ chức, cán bộ. Sắp xếp tinh gọn bộ máy nhà nước bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Chú trọng xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ. Thực hiện công tác cán bộ bảo đảm chặt chẽ, đúng quy trình, quy định. Tăng cường công tác kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung theo chủ trương của Bộ Chính trị. Triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đưa cán bộ trẻ đang công tác ở các cơ quan của tỉnh có quy hoạch chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý về công tác ở cấp xã để chuẩn bị đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý 05 năm, 10 năm và 20 năm sau. Tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay.

1.4. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới theo Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Kế hoạch số 121-KH/TU ngày 10/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW gắn với tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Đẩy mạnh thực hiện Phong trào thi đua xây dựng "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ cơ sở bốn tốt" giai đoạn 2022 – 2027. Phấn đấu tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3% - 4% tổng số đảng viên. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên.

1.5. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo tinh thần Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị

về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030. Thực hiện phương châm giám sát phải mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng; các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm; việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; kê khai tài sản, thu nhập… Mở rộng giám sát các địa bàn, lĩnh vực, chú trọng vào những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết, dư luận xã hội quan tâm; nâng cao tính chủ động để kịp thời nhắc nhở, cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ sớm, từ xa. Chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm minh, kịp thời các tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm. Cấp ủy, người đứng đầu phải thường xuyên tự kiểm tra, kịp thời phát hiện những hạn chế, khuyết điểm để chủ động khắc phục, chấn chỉnh, không để xảy ra vi phạm.

1.6. Tập trung đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thắt chặt và tăng cường mối quan hệ mật thiết với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng. Thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền; Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Quy chế dân chủ ở cơ sở. Chú trọng thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo; củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Thực hiện Quy chế đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát, phản biện xã hội theo tinh thần Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư; phát huy vai trò tích cực của các thiết chế giám sát của nhân dân ở cơ sở. Thực hiện tốt phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng", tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động hướng mạnh về cơ sở, đa dạng các hình thức tập hợp quần chúng; chủ động theo dõi, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tình hình tư tưởng và tích cực phối hợp, tham gia giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề bức xúc của nhân dân ngay từ cơ sở. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh lần thứ XVII; Đại hội Công đoàn tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

1.7. HĐND, từng đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp tục phát huy dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm trong thảo luận, quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND, nhất là các hoạt động giám sát, thẩm tra, giải quyết các kiến nghị của cử tri, chất vấn tại các kỳ họp HĐND. Thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm giữa nhiệm kỳ đối với các chức danh do HĐND bầu theo quy định. Thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu theo quy định.

1.8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành và thực thi pháp luật của chính quyền các cấp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước; thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn

2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh. Triển khai đổi mới cơ bản, toàn diện việc tổ chức và hoạt động của Bộ phận một cửa các cấp trong giải quyết TTHC. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra.

2. Về phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Triển khai quyết liệt, hiệu quả, toàn diện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội gắn với 03 Chương trình mục tiêu quốc gia[41]; Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050. Đồng thời, bám sát chủ trương, định hướng mới của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị, cùng định hướng của các quy hoạch cấp quốc gia để khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

2.2. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo chiều sâu, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến, chế tạo, các ngành công nghiệp công nghệ cao. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; phát triển công nghiệp hỗ trợ cho các cụm ngành công nghiệp có lợi thế; công nghiệp hỗ trợ cho ngành lọc hóa dầu, luyện kim, cơ khí chế tạo, đóng tàu, dệt may, da giày, chế biến thực phẩm, chế biến gỗ, ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Phối hợp các bộ, ngành Trung ương chuẩn bị các điều kiện cần thiết để xây dựng Trung tâm lọc, hóa dầu và năng lượng quốc gia tại Khu Kinh tế Dung Quất.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư triển khai đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành các dự án kinh doanh hạ tầng Khu Đô thị Công nghiệp Dung Quất; dự án Khu công nghiệp nhẹ Bình Hòa - Bình Phước và dự án Khu Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP 2 Quảng Ngãi. Tập trung kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển Trung tâm logistics tại khu vực cảng Dung Quất và trung tâm logistics cảng cạn (ICD) gần các khu công nghiệp phục vụ hoạt động xuất - nhập khẩu hàng hoá của tỉnh Quảng Ngãi và kết nối với các tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, Tây Nguyên.

2.3. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp, phát triển theo hướng chuyên sâu, bền vững. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách về phát triển nông nghiệp, nông thôn mới. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với lợi thế, tiềm năng của từng địa phương và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Bảo tồn và phát triển giống bản địa có giá trị cao; phát triển sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực của tỉnh. Gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thực hiện hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Tổ chức lại sản xuất, phát triển mạnh kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác,

[41] Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030

trọng tâm là hợp tác xã, doanh nghiệp nông nghiệp; tăng cường hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị. Xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm. Tăng cường bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng. Tăng cường quản lý nuôi trồng thủy sản, xử lý tốt vấn đề môi trường thủy sản, đặc biệt là khu vực ven biển, tạo điều kiện hỗ trợ phát triển diện tích nuôi trồng; đẩy mạnh chuyển dịch phát triển khai thác thủy sản theo hướng tăng khai thác xa bờ, giảm khai thác ven bờ.

Xây dựng nông thôn mới phát triển toàn diện, bền vững gắn với đô thị hoá, đi vào chiều sâu, hiệu quả, vì lợi ích của người dân. Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Xây dựng cảnh quan nông thôn xanh, sạch, đẹp, văn minh, giàu bản sắc văn hóa truyền thống.

2.4. Thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch; kinh tế biển

Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, chiến lược phát triển thương mại quốc gia[42] và Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp khai thác hiệu quả các hiệp định thương mại tự do, nhất là các FTA thế hệ mới như Hiệp định CPTPP, EVFTA, UKVFTA,... để mở rộng và đa dạng hoá thị trường trong nước và xuất nhập khẩu.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 02/11/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5 khóa XX về đẩy mạnh phát triển du lịch, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; tập trung phát triển du lịch biển, đảo trở thành loại hình du lịch chủ đạo của tỉnh; phát triển huyện đảo Lý Sơn trở thành Trung tâm du lịch biển - đảo theo tinh thần Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị. Đẩy mạnh phát triển các ngành kinh tế biển và ven biển theo Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.5. Tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng số

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 24/8/2021 của Tỉnh ủy khóa XX về đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại tạo động lực cho phát triển. Đẩy mạnh thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án bảo đảm tiến độ đề ra; trong đó có các dự án quan trọng như: Đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh giai đoạn IIa; đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi; nâng cấp, cải tạo, mở rộng và xây dựng mới các tuyến chính ra vào thành phố Quảng Ngãi kết nối đến trung tâm các huyện, khu công nghiệp, khu kinh tế, các khu, điểm du lịch. Đẩy mạnh liên kết vùng, nhất là kết nối với Khu kinh tế Chu Lai (Quảng

[42] Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025; Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh, tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025, định hướng tới 2030; Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" giai đoạn 2021 - 2025 gắn với Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Nam) và khu vực Tây Nguyên. Triển khai có hiệu quả công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị.

Phát triển hạ tầng số theo hướng hiện đại, đồng bộ làm cơ sở phát triển đô thị thông minh, nâng cao chất lượng quản lý và phục vụ của cơ quan chính quyền. Nghiên cứu có cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp tư nhân có đủ năng lực tham gia xây dựng hạ tầng viễn thông và các hạ tầng khác phục vụ cho chuyển đổi số và chính quyền điện tử của tỉnh.

2.6. Đẩy mạnh thu hút đầu tư; quản lý hiệu quả thu, chi ngân sách

Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư; tăng cường thu hút đầu tư xã hội, đẩy mạnh hơn nữa hình thức đối tác công tư, thu hút nguồn vốn FDI chất lượng cao, có sức lan tỏa, đáp ứng nhu cầu thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng hiện đại, bền vững. Hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, khơi thông nguồn lực của xã hội, tạo động lực cho sự tăng trưởng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã cấp phép đầu tư; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các dự án đầu tư chậm tiến độ so với quy định.

Quản lý thu, chi ngân sách, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Đẩy mạnh công tác quản lý thu, nắm chắc nguồn thu, chống thất thu, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch; điều hành chi ngân sách theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên và các khoản chi chưa thật sự cần thiết để tăng chi cho đầu tư phát triển, bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, hỗ trợ phục hồi kinh tế. Rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư để điều chỉnh kế hoạch vốn phù hợp, nâng cao hiệu quả đầu tư công.

2.7. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 gắn với Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi. Tiếp tục triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp nâng cao trình độ dân trí, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo của người dân khu vực miền núi, nâng cao đời sống người dân.

2.8. Phát triển khoa học, công nghệ; khởi nghiệp; bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác quản lý, điều hành, phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản gắn liền với bảo vệ môi trường. Nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, vận động người dân thực hiện tốt việc phân loại rác tại nguồn; khẩn trương, quyết liệt xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, nhất là rác thải, nước thải; tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ nguồn xả thải ra môi trường; giải quyết hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường. Xây dựng các kịch bản, kế hoạch hành động để chủ động ứng phó, giảm nhẹ hậu quả do thiên tai gây ra, thích ứng với biến đổi khí hậu; đầu tư, xây dựng các công trình chống sạt lở, bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ ven biển.

2.9. Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị văn hóa toàn quốc và Kết luận số 635-KL/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy. Xây dựng và phát triển văn hóa con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển; tăng cường giáo dục thẩm mỹ, giáo dục thể chất gắn với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng xã hội cho các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh niên, thiếu niên. Quan tâm bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể; ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tạo hệ thống thiết chế văn hóa; xây dựng môi trường văn hóa số, thị trường văn hóa lành mạnh. Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao, chú trọng phát triển thể dục thể thao cơ sở.

Bảo đảm các điều kiện thực hiện hiệu quả, chất lượng công tác giáo dục - đào tạo, nhất là vùng miền núi; xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hợp lý về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Mở rộng và nâng cao chất lượng đào tạo nghề, nhất là đào tạo kỹ năng nghề gắn với yêu cầu sử dụng lao động; đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các chính sách giải quyết việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp; chú trọng công tác quản lý, kiểm tra bảo đảm an toàn lao động.

Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển sự nghiệp y tế; nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là hệ thống y tế cơ sở; đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19; chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra, bảo đảm thuốc, trang thiết bị, nhân lực để phòng, chống dịch.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, trợ giúp xã hội; các chương trình phát triển trẻ em, bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống các tệ nạn xã hội. Xây dựng và nhân rộng các mô hình giảm nghèo điển hình, có hiệu quả trong thực tế để giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều mới, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

3. Về quốc phòng, an ninh; công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đối ngoại

Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm của tỉnh. Chỉ đạo công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đạt chất lượng, chỉ tiêu. Đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh trấn áp tội phạm và tệ nạn xã hội; tăng cường công tác phòng, chống cháy, nổ, cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Tập trung thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, hạn chế phát sinh các vụ việc phức tạp, nổi cộm. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo theo hướng "Tích cực, khẩn trương, rõ đến đâu xử lý đến đó, không phân biệt người có hành vi tham nhũng là

ai, đã có dấu hiệu tội phạm phải khởi tố, điều tra và đã kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử"; kiên quyết khắc phục tình trạng "tham nhũng vặt".

Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng đối tượng, vùng, miền. Triển khai thực hiện tốt công tác biên giới biển đảo, bảo hộ ngư dân và tàu thuyền. Tiếp tục thực hiện các biện pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, góp phần cùng cả nước khắc phục "thẻ vàng" của Ủy ban Châu Âu (EC). Đẩy mạnh công tác đối ngoại, mở rộng ngoại giao kinh tế và hợp tác quốc tế; vận động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài trợ nước ngoài.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ

Tỉnh ủy Quảng Ngãi
06-12-2022 17:04:00 +07:00

Đặng Ngọc Huy

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (báo cáo),
- Các ban đảng Trung ương và các vụ địa phương (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND; UBND tỉnh,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Ủy ban MTTQVN tỉnh,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- CVP, PCVP Tỉnh ủy; P. Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.